

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 95/2022/HS-ST

Ngày: 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Bà Nguyễn Thị Bông Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Khổng Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 1/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

1/ Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Huỳnh Thị N; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: Ngày 22/5/2007, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 05/9/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội cướp giật tài sản, tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 05 năm 10 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/8/2012; ngày 07/5/2014, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2018; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2021. (bị cáo có mặt)

2/ Huỳnh Hải H, sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Đường X2, phường Y2, quận Z2, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ học

vân: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Đoàn Thị M; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 16/10/1995, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng về tội Trộm cắp tài sản của công dân; ngày 11/12/1997, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 27 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/12/1999; ngày 26/5/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/6/2001; ngày 11/7/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/3/2007; ngày 07/5/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/11/2015; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2021. (bị cáo có mặt)

- *Người bị hại:* Bà Phạm Thị Mỹ P, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Đường X3, phường Y3, quận Z3, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Đường X4, phường Y4, quận Z4, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/5/2021, Nguyễn Văn Q đến nhà Huỳnh Hải H tại số 62/9/39B Tân Hòa Đông, phường 14, Quận 6 và kể cho H biết việc Q không có xe máy để đi lại do vào khoảng tháng 4/2021, Q có đem cầm cố một xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter 135 cho Phạm Thị Mỹ P. Sau 02 ngày, Q đưa lại tiền cho P để chuộc xe nhưng P nói xe đã bị mất nhưng P chưa đền bù lại xe khác cho Q. Nghe vậy H nói: “Con P thiếu tiền mà thì mà lấy xe nó” nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt xe gắn máy của P. Liên đó, Q gọi điện thoại cho P hẹn gặp tại ngã tư Nguyễn Trọng Quyền và Kênh Tân Hóa, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú để đưa tiền thì chị P tưởng thật nên đồng ý.

Sau khi gọi điện thoại cho P xong, Q nói lại với H và H điều khiển xe gắn máy hiệu Attila, biển số 51L1-1277 chở Q đến điểm hẹn. Lúc này, anh Ngô Kiên Thắng điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 59G2-747.08 chở chị P đến gần ngã tư đường Kênh Tân Hóa - Nguyễn Trọng Quyền thấy Q và H điều khiển xe gắn máy chạy ngược chiều lại nên tấp vào lề chờ H dừng xe lại cho Q xuống xe đi bộ lại gần chỗ chị P rồi H tiếp tục điều khiển xe máy quay lại cùng chiều xe với chị P.

Khi Q đến, anh Thăng bỏ tay lái để lấy bịch sầu riêng định đưa Q ăn thì Q ngồi lên xe Honda Vision phía trước anh Thăng và chị P, dùng hai tay cầm tay lái và dùng thân người đẩy chị P, anh Thăng lùi về vị trí sau yên xe đồng thời đe dọa buộc anh Thăng và chị P xuống xe. Do lo sợ Q có mang theo dao trong người nên anh Thăng và chị P bước xuống xe và tri hô “Cướp cướp”.

Lúc này, H thấy Q ngồi lên xe của chị P biết là Q chiếm đoạt xe của chị P và nghe chị P tri hô nên điều khiển xe chạy lên song song cách xe của P khoảng 01m, dùng bình xịt chứa hơi xịt hương về phía chị P và anh Thăng làm anh Thăng và chị P bỏ chạy. Sau đó Q liền điều khiển xe Vision biển số 59G2-747.08 chạy thoát về hướng Cầu Tân Hóa, H điều khiển xe gắn máy hiệu Attila, biển số 51L1-1277 chạy theo phía sau Q.

Sau khi biết tin chị P đã đến cơ quan Công an trình báo về sự việc bị cướp tài sản nên khoảng 17 giờ 10 phút ngày 26/5/2021, Q điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59G2-747.08 đến nhà của chị P tại 15/9/3 Bùi Thế Mỹ, phường 10, quận Tân Bình để trả xe cho chị P thì bị Công an phường 10, quận Tân Bình kết hợp Công an quận Tân Phú kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ trên tay của Q 01 gói nilon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên đưa về trụ sở làm việc. Qua truy xét Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Huỳnh Hải H. Tại Cơ quan điều tra, Q thừa nhận hành vi cùng H chiếm đoạt xe máy của chị P nhưng không thừa nhận việc đe dọa chị P và anh Thăng. Khi chiếm đoạt xe Q khai nhận gói ma túy bị thu giữ là mua của P. Tuy nhiên, chị P không thừa nhận có việc bán ma túy cho Q. Ngoài lời khai của Q không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở xử lý P về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy

Theo kết luận định giá tài sản số 2000/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 03/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban quận Tân Phú, kết luận 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59G2- 747.08 trị giá 14.500.000 đồng.

Theo bản Kết luận giám định số 3561/KLGD-MT ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,8283g loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

* Thu giữ của Huỳnh Hải H:

- 01 điện thoại di động Lte 8 số Imei: 353010060509561, là điện thoại H sử dụng để liên lạc cá nhân;

- 01 xe gắn máy hiệu Attila màu xám biển số: 51L1 – 1277, số máy: HN736362, số khung: VDNFH125C14X736362, là xe gắn máy H và Q sử dụng để đi cướp tài sản. H khai mua xe của một người không rõ lai lịch trên mạng xã hội vào tháng 04 năm 2021 với giá 500.000 đồng, hiện H đã làm mất giấy đăng ký xe.

Qua xác minh được biết xe gắn máy trên do bà Nguyễn Thị H (thường trú 416A đường số 1, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú) đứng tên chủ sở hữu, hiện đăng ký tạm trú tại số 569/136 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân. Tuy nhiên qua xác minh được biết bà H không thực tế cư trú tại địa chỉ trên nên chưa lấy được lời khai. Hiện Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến nhận.

- 01 áo mưa màu xanh hiệu SCB ngân hàng Sài Gòn;
- 01 mũ bảo hiểm dạng thể thao màu xanh sọc trắng;
- 01 quần đùi màu xanh;
- 01 áo thun ngắn tay màu đen;

Là quần áo H mặc khi thực hiện hành vi Cướp tài sản.

- 01 mũ lưỡi trai màu trắng đen có chữ YC màu xanh, là mũ lưỡi trai Q đội để thực hiện hành vi Cướp tài sản.

* Thu giữ của Nguyễn Văn Q:

- 01 gói niêm phong có số 3561 (882/21) có chữ kí và dấu tên thiếu tá Nguyễn Mạnh Cường (giám định viên Phòng KTHS CATP.HCM) và chữ viết “Đây là ma túy mà bà P bán cho tôi, tôi giao nộp tố cáo bà P bán ma túy”

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59G2- 747.08, số máy: JF86E5075861, số khung: RLHJF5834KZ610223, là xe gắn máy Q đã chiếm đoạt của P.

P trình bày xe gắn máy trên do P mua ở cửa hàng cầm đồ Đức Đạt, địa chỉ số 61 Kênh Tân Hóa, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú vào tháng 9 năm 2020 với giá 38.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ xe. Thời gian sử dụng P làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy tay mua bán xe. Qua xác minh cửa hàng Đức Đạt do ông Trần Đức Phú (thường trú: 119 Trần Quang Khải, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định) đứng tên chủ kinh doanh. Tháng 12 năm 2020 ông Phú đã sang lại cửa hàng cho người khác và hiện không có mặt ở địa phương nên chưa lấy được lời khai làm rõ.

Qua giám định xe có số khung, số máy bị mài, đục, không xác định được số nguyên thủy nên không xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Tại kết luận giám định số 4956/KLGD-TT ngày 17/9/2021 biển số cần giám định được ký hiệu A là giả.

- 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đen, số Imei 1: 860272034189195, số Imei 2: 860272034442198, là điện thoại Q sử dụng để liên lạc với chị P;

- 01 áo thun ngắn tay màu đen, Q mặc khi thực hiện hành vi Cướp tài sản.

* Thu giữ của Phạm Thị Mỹ P:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 352415905781773, số Imei 2: 352415907781771, P sử dụng để liên lạc cá nhân;

Tất cả vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng.

* Thu giữ của anh Đậu Xuân Quang: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ việc (kèm hồ sơ vụ án);

Về phần dân sự: Do xe của chị Phạm Thị Mỹ P là xe không rõ nguồn gốc nên chị P không có yêu cầu nhận lại xe và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKSQTP ngày 13/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 2 Điều 168 và điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Huỳnh Hải H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị:

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 168, điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản và 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 13 năm đến 15 năm tù.

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hải H từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q và Huỳnh Hải H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ ngày 24/5/2021, tại ngã tư Nguyễn Trọng Quyền và Kênh Tân Hóa, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi đe dọa dùng vũ lực buộc anh Ngô Kiến Thăng và chị Phạm Thị Mỹ P rời khỏi xe gắn máy hiệu Honda Vision biên số 59G2-747.08 để chiếm đoạt. Tiếp đó bị cáo Huỳnh Hải H có hành vi cầm bình hơi xịt về phía chị P và anh Thăng hỗ trợ cho bị cáo Q chiếm đoạt xe thì bị bắt giữ. Đối với bình xịt H sử dụng, hiện không thu hồi được nên không có cơ sở xác định có phải là hung khí nguy hiểm hay không. Ngoài ra, vào khoảng 17 giờ 10 phút ngày 26/5/2021, tại số 15/9/3 Bùi Thế Mỹ, phường 10, quận Tân Bình, Nguyễn Văn Q còn có hành vi cất giữ 0,8283g ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Q đã có tiền án về tội Cướp giật tài sản, được xác định là tái phạm nguy hiểm trong vụ án đó nay lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo Q là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Cướp tài sản” theo điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

Tình tiết tái phạm nguy hiểm đã là tình tiết định khung tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Q nên không được xem là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo Huỳnh Hải H về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bản thân các bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo để giáo dục các bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

Hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo Q là người trực tiếp thực hiện hành vi cướp tài sản, còn đối với bị cáo H là đồng phạm giúp sức tích cực trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Do đó miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Do bị hại bà Phạm Thị Mỹ P không yêu cầu nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động Lte 8 số Imei: 353010060509561, là điện thoại bị cáo H sử dụng để liên lạc cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo H

- 01 xe gắn máy hiệu Atila màu xám biển số: 51L1 – 1277, số máy: HN736362, số khung: VDNFH125C14X736362, là xe gắn máy H và Q sử dụng để đi cướp tài sản. H khai mua xe của một người không rõ lai lịch trên mạng xã hội vào tháng 04 năm 2021 với giá 500.000 đồng, hiện H đã làm mất giấy đăng ký xe. Qua xác minh được biết xe gắn máy trên do bà Nguyễn Thị H (thường trú 416A đường số 1, phường Phú Thạnh, quận Tân Phú) đứng tên chủ sở hữu, hiện đăng ký tạm trú tại số 569/136 Lê Trọng Tấn, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân. Tuy nhiên qua xác minh được biết bà H không thực tế cư trú tại địa chỉ trên nên chưa lấy được lời khai. Hiện Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến nhận. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản không rõ nguồn gốc, chưa xác định được chủ sở hữu, do đó cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 06 tháng nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến sẽ tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- 01 áo mưa màu xanh hiệu SCB ngân hàng Sài Gòn; 01 mũ bảo hiểm dạng thể thao màu xanh sọc trắng; 01 quần đùi màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu đen; là quần áo H mặc khi thực hiện hành vi Cướp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mũ lưỡi trai màu trắng đen có chữ YC màu xanh, là mũ lưỡi trai Q đội để thực hiện hành vi Cướp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 gói niêm phong có số 3561 (882/21) có chữ ký và dấu tên thiếu tá Nguyễn Mạnh Cường (giám định viên Phòng KTHS CATP.HCM) và chữ viết “Đây là ma túy mà bà P bán cho tôi, tôi giao nộp tố cáo bà P bán ma túy”. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng cấm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59G2- 747.08, số máy: JF86E5075861, số khung: RLHJF5834KZ610223, là xe gắn máy Q đã chiếm đoạt của bà P. Bà P trình bày xe gắn máy trên do bà P mua ở cửa hàng cầm đồ Đức Đạt, địa chỉ số 61 Kênh Tân Hóa, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú vào tháng 9 năm 2020 với giá 38.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ xe. Thời gian sử dụng bà P làm mất giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy tay mua bán xe. Qua xác minh cửa hàng Đức Đạt do ông Trần Đức Phú (thường trú: 119 Trần Quang Khải, phường Năng Tĩnh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định) đứng tên chủ kinh doanh. Tháng 12 năm 2020 ông Phú đã sang lại cửa hàng cho người khác và hiện không có mặt ở địa phương nên chưa lấy được lời khai làm rõ. Qua giám định xe có số khung, số máy bị mài, đục, không xác định được số nguyên thủy nên không xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản không rõ nguồn gốc, chưa xác định được chủ sở hữu, do đó cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 06 tháng nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến sẽ tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với biển số 59G2- 747.08: Tại kết luận giám định số 4956/KLGD-TT ngày 17/9/2021 biển số cần giám định được ký hiệu A là giả. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đen, số Imei 1: 860272034189195, số Imei 2: 860272034442198, là điện thoại Q sử dụng để liên lạc với chị P. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 áo thun ngắn tay màu đen, bị cáo Q mặc khi thực hiện hành vi Cướp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị, bị cáo không có yêu cầu nhận lại do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 352415905781773, số Imei 2: 352415907781771, bà P sử dụng để liên lạc cá nhân. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội do đó cần trả lại cho bà P

- Thu giữ của anh Đậu Xuân Quang: 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh vụ việc (kèm hồ sơ vụ án). Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 168 và Điều 249 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cướp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hải H phạm tội “Cướp tài sản”.

[2] Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 168, điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 17 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản” và 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 13 (mười ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hải H 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2021

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động Lte 8 số Imei: 353010060509561.

- Trả lại cho bà P: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 352415905781773, số Imei 2: 352415907781771

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số: 59G2- 747.0801; 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 áo mưa màu xanh hiệu SCB ngân hàng Sài Gòn; 01 mũ bảo hiểm dạng thể thao màu xanh sọc trắng; 01 quần đùi màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 gói niêm phong có số 3561 (882/21) có chữ kí và dấu tên thiếu tá Nguyễn Mạnh Cường (giám định viên Phòng KTHS CATP.HCM) và chữ viết “Đây là ma túy mà bà P bán cho tôi, tôi giao nộp tố cáo bà P bán ma túy”.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đen, số Imei 1: 860272034189195, số Imei 2: 860272034442198

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân phú thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng đối với:

+ 01 xe gắn máy hiệu Atila màu xám biển số: 51L1 – 1277, số máy: HN736362, số khung: VDNFH125C14X736362; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, số máy: JF86E5075861, số khung: RLHJF5834KZ610223. Nếu hết thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì sẽ tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 83/PNK ngày 22/6/2021 của Công an quận Tân Phú).

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (5);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (2);
- Người bị hại (1)
- Người có QLNVLQ (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (20)

Tô Thị Ngọc Phượng

[5] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA